

NHÁNH 1: “Bé tìm hiểu về bản thân mình”
Giáo viên thực hiện: Hoàng Thị Thanh Thắm
Thời gian thực hiện: Từ 6/10-10/10/2025

Thứ hai, ngày 6 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: TDKN “Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn”

QTE6: Quyền vui chơi, giải trí tham gia các hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi.

Thuộc lĩnh vực : PTTC

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết giữ thăng bằng khi đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn sao cho 2 chân luôn trên vạch kẻ. Trẻ biết trẻ em có quyền vui chơi, giải trí tham gia các hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi.
- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi chân, khả năng giữ thăng bằng khi đi
- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ hoạt động. Giáo dục trẻ trẻ tính kỷ luật, rèn luyện cơ thể

II. Chuẩn bị:

- Các động tác thể dục, 2 vạch kẻ trên sân. Nhạc bài hát “Cái mũi”, dây thừng

III. Hoạt động:

1. Khởi động:

- Cho trẻ đi các kiểu đi kết hợp với vòng: đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm...theo đội hình vòng tròn rồi về 3 hàng ngang.

2. Trọng động

- Tập BTPTC (Mỗi động tác tập 4l*4n)
 - + Tay: Hai tay đưa ngang lên cao
 - + Bụng: Đứng cúi người về phía trước
 - + Chân: Ngồi khụy gối
 - + Bật: Bật tiến về phía trước
 - + ĐTNM: Chân (tập 2l*4n)

*** VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn**

- Cô giới thiệu tên vận động “Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn”
- + Cô Làm mẫu lần 1: Không giải thích.
- + Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích: Cô đứng trước đầu vạch kẻ, 2 tay chống hông, mắt nhìn vào vạch kẻ thẳng. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng sắc xô cô bắt đầu bước đi trên vạch kẻ thẳng, bàn chân luôn bước trên sợi dây và luôn giữ được thăng bằng trong khi đi sau đó cô đi về cuối hàng đứng.

- Mời 1 trẻ lên làm mẫu
- Cho trẻ thực hiện:
 - + Lần 1 cô cho từng đội thực hiện. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.
 - + Lần 2 cô cho 2 đội thi đua (thời gian là 1 bản nhạc)
 (Cô bao quát động viên giúp đỡ trẻ thực hiện bài tập)
- Hỏi trẻ thực hiện vận động gì
- Qua hoạt động hôm nay, các con được trao quyền gì? => *Đó là có quyền tham gia các hoạt động, thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi.*
- Cô mời 1 trẻ lên tập lại.
- * **TCVD: “Kéo co”**
 - Cô gt tên TC, cách chơi, luật chơi
 - + Cách chơi: Chia các con thành 2 đội có số lượng bạn và sức lực bằng nhau. Các con sẽ đứng về 2 phía và cầm vào sợi dây kéo đứng trước vạch mốc. Giữa sợi dây kéo có 1 chiếc nơ để làm mốc giữa 2 đội. Hai đội cầm thật chặt dây kéo và khi có tiếng trống báo bắt đầu thì các con phải dùng sức kéo thật mạnh sợi dây về phía mình. Nếu đội nào kéo sợi dây có chiếc nơ sang phía đội mình thì đội đó là đội chiến thắng.
 - + Luật chơi: Đội nào thua thì phải nhảy lò cò
 - Cho trẻ chơi 2 lần (lần 2 đổi bên).

3. Hồi tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng 1 -2 vòng quanh lớp

=>Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 7 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân và phòng chống xâm hại
(QTE 10, QTE14, QTE16)

Thuộc lĩnh vực: PTTC-KNXH

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết các vùng riêng tư trên cơ thể mình và cơ thể người khác, biết một số đụng chạm (hành vi) an toàn và một số đụng chạm (hành vi) không an toàn. Trẻ biết trẻ em có quyền bí mật đời sống riêng tư, quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục và quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ mặc.
- Rèn kỹ năng nhận biết, phân biệt, hoạt động nhóm, tập thể, cá nhân. Cùng cố kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi của cô mạch lạc, rõ ràng.
- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Búp bê, chằm tròn
- Video đụng chạm an toàn và không an toàn.
- Nhạc bài hát: Năm ngón tay xinh, cơ thể của em.
- Một số hình ảnh đụng chạm an toàn và đụng chạm không an toàn.

III. Hoạt động

1. Ổn định tổ chức - Gây hứng thú

- Trẻ gần cô
- Hát bài hát “Cơ thể của em”
- + Bài hát nói về điều gì?
- + Hãy kể tên các bộ phận trên cơ thể của con?
- + Con thường làm gì để bảo vệ cơ thể của mình?
- = Cô khái quát

2. Bài mới

2.1 Nhận biết các vùng riêng tư trên cơ thể.

- Trong các bộ phận đó có một số bộ phận thuộc vùng riêng tư trên cơ thể của mỗi người. Các con có biết vùng riêng tư là vùng

nào không?

- Cô giới thiệu 4 vùng riêng tư: vùng miệng, vùng ngực, vùng giữa 2 đùi và vùng mông. Đây là 4 vùng riêng tư trên cơ thể của mỗi người mà không ai được tự ý chạm vào hoặc không ai có thể bắt các con chạm vào đó.

+ Trên cơ thể chúng ta có mấy vùng riêng tư? Đó là những vùng nào?

Lồng ghép: Cơ thể các con là của riêng mình. Các con có *Quyền số 10: Quyền bí mật đời sống riêng tư*. Không ai được tự ý chạm vào vùng riêng tư của các con.

- Cô cho trẻ lấy búp bê và chấm tròn để nhận biết các vùng riêng tư trên cơ thể búp bê.

- Cho trẻ quan sát búp bê và lấy chấm tròn để gắn lên các vùng riêng tư trên cơ thể bạn búp bê.

- Cô quan sát và hỏi 1 số trẻ chỉ các vùng riêng tư vừa gắn trên búp bê.

- Hàng ngày các con thường chơi với búp bê như thế nào?

=> Giáo dục trẻ: Búp bê để các con chơi hàng ngày nên các con có thể chơi gắn lên các bộ phận riêng tư của bạn búp bê. Nhưng khi chơi với các bạn trong lớp, chúng mình không được tự ý đụng chạm các vùng riêng tư của các bạn nhé.

2.2. Nhận biết đụng chạm (hành vi) an toàn và không an toàn

** Nhận biết đụng chạm (hành vi) an toàn:*

- Khi các con đi học về được bố hoặc mẹ ôm hôn, con cảm thấy thế nào?

- Ai là người có thể chạm vào các vùng riêng tư của các con?

- Khi các con bị ốm thì ai là người khám bệnh cho các con?

=> Bác sĩ được chạm vào các vùng riêng tư khi thăm khám cho các con mà có mặt bố mẹ con ở đó. Điều đó giúp các con khỏe mạnh.

+ Cô giáo có được đụng chạm vào vùng riêng tư của các con không?

=> Cô giáo cũng chạm được vào vùng riêng tư của các con vì cô thay mặt bố mẹ các con chăm sóc các con hàng ngày khi ở lớp đó là các con bị ướt quần áo, hay đi vệ sinh cô giáo thay quần áo và rửa cho các con.

- Cô cho trẻ quan sát video về đụng chạm an toàn.

+ Các con vừa xem video gì?

=> Các con vừa được xem đoạn video về một số đụng chạm an toàn. Khi chúng ta được những người yêu thương và tin tưởng chạm vào chúng ta thì đó là những đụng chạm tốt và an toàn.

** Nhận biết đụng chạm (hành vi) không an toàn:*

- Cô cho trẻ xem video về đụng chạm không an toàn.

+ Các con vừa xem video về điều gì?

+ Con có nhận xét gì về những hành động đó?

- Khi người lạ có hành động đụng chạm vào các vùng riêng tư trên cơ thể và những đụng chạm đó khiến các con sợ hãi, không

thoải mái, đó chính là đụng chạm không an toàn.

- Nếu các con bị người lạ đụng chạm vào vùng riêng tư trên cơ thể các con sẽ làm gì?

=> Nếu có người lạ đụng chạm vào các vùng riêng tư trên cơ thể các con thì các con nhớ phải la hét, bỏ chạy và hãy kể ngay cho bố mẹ, ông bà hoặc cô giáo để mọi người sẽ giúp đỡ các con có cách phòng tránh những đụng chạm không an toàn đó.

Lồng ghép:

+ Các con có *Quyền số 14: Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục.*

+ Các con cũng có *Quyền số 16: Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ mặc.* Nếu gặp tình huống nguy hiểm, con có thể la hét, bỏ chạy và kể cho bố mẹ, cô giáo để được bảo vệ.

- Bài hát “Năm ngón tay xinh” sẽ giúp các con nhận biết ai là người che chở cho các con và ai là người mà các con phải giữ khoảng cách. Các con hãy đứng dậy và hát và vận động cùng cô theo bài hát “Năm ngón tay xinh”.

- Chúng mình vừa được nhận biết về các vùng riêng tư trên cơ thể và những đụng chạm (hành vi) an toàn và không an toàn.

3. Luyện tập, củng cố

*** Trò chơi “Đội nào giỏi nhất”**

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, khi có hiệu lệnh lần lượt các bạn đầu hàng chạy lên chọn hình ảnh bảo vệ an toàn cơ thể trước người lạ và gắn vào bảng. Rồi chạy lại đập tay bạn tiếp theo.

- Luật chơi: Ban đầu trong hàng chờ bạn đập tay mới được lên chọn hình ảnh. Thời gian trong 1 bản nhạc đội nào chọn nhiều hình ảnh và đúng thì sẽ giành chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 1-2 lần

- Cô kiểm tra kết quả nhận xét 2 đội

=> **Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 8 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Truyện: Mỗi người một việc

QTE 23: Quyền được bày tỏ ý kiến

Thuộc lĩnh vực :PTNN

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện. Trẻ biết trẻ em có quyền được bày tỏ ý kiến.
- Rèn kỹ năng tập trung chú ý và kỹ năng trả lời câu hỏi to, rõ ràng cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết đoàn kết, yêu thương và biết phối hợp cùng nhau.

II. Chuẩn bị:

- Sơ đồ minh họa nội dung truyện
- Tranh động trên tivi, nhạc bài hát “Hãy xoay nào”

III. Hoạt động:

1. Trò chuyện

- Cô và trẻ cùng hát và biểu diễn theo bài “Hãy xoay nào” gần cô.
 - Hỏi trẻ :
 - + Các con thấy bài hát nói về bộ phận nào nhỉ?
 - + Ngoài ra cơ thể chúng ta còn bộ phận nào nữa?
 - + Các con thấy các bộ phận có quan trọng với con người không?
- => Các con ơi có một câu chuyện kể về các bộ phận trên cơ thể, mà trong truyện các bộ phận còn nói chuyện được với nhau nữa đấy, để biết được các bạn đó nói gì, cô và chúng mình cùng đến với câu chuyện “Mỗi người một việc” nhé!

2. Kể chuyện cho trẻ nghe

- Cô kể lần 1 (kể diễn cảm bằng lời)
- Hỏi tên truyện? Tên nhân vật?
- Tóm tắt nội dung truyện: Câu chuyện kể về gia đình có các bộ phận trên cơ thể, các bộ phận coi thường vai trò của miệng nên Miệng quyết định nhịn ăn, từ đó các bộ phận mệt mỏi không làm được gì. Sau khi hiểu ra mọi việc thì các bộ phận xin lỗi miệng và các bộ phận sống hòa thuận như xưa.
- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi: “ô sao bé không lắc” di chuyển đến sa bàn.
- Cô kể lần 2 kết hợp sa bàn đôi đẹt

+ **Đàm thoại:**

- Cô vừa kể chúng mình nghe câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào?
- Các nhân vật trong truyện đã nói với nhau như thế nào?
- + Mắt nói gì? Tai nói gì? Tay nói gì? Chân nói gì nhỉ?
- + Tất cả cùng nói ai nhỉ?
- + Miệng nghe thấy thế thì như thế nào?
- + Sau đó miệng không ăn thì các bộ phận như thế nào?
- + Và mọi người đã làm gì với miệng?
- + Khi miệng ăn vào thì các bộ phận như thế nào?
- Từ đó gia đình họ sống với nhau như thế nào?
- Qua câu chuyện này chúng mình học được điều gì? Chúng mình được trao quyền gì? Đúng rồi các con ạ đó là *QTE 23: Quyền được bày tỏ ý kiến*
- => Giáo dục trẻ các bộ phận trên cơ thể đều rất quan trọng và trẻ phải biết giữ gìn vệ sinh các bộ phận trên cơ thể và chúng mình phải yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi : Mắt, mũi, tai, mồm di chuyển đến máy vi tính
- Cô kể lần 3 (Cho trẻ xem trên vi tính 1 lần)
- Hỏi trẻ vừa xem phim gì?
- Cô và trẻ cùng hát và vận động bài “ Hãy xoay nào”

=>**Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 9 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Toán “Xác định phía phải, phía trái của bản thân”

QTE 22: Quyền được tiếp cận thông tin phù hợp với lứa tuổi.

Thuộc lĩnh vực :PTNT

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết và xác định được đâu là phía phải, đâu là phía trái của bản thân trẻ. Trẻ biết trẻ em có quyền được tiếp cận thông tin phù hợp với lứa tuổi thông qua hoạt động.
- Rèn kỹ năng định hướng trong không gian cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào giờ hoạt động

II. Chuẩn bị

- 1 số hình ảnh phía phải, phía trái, mũ
- Mỗi trẻ 1 đồ dùng, đồ chơi cầm tay

III. Hoạt động:

1. Ôn xác định tay phải, tay trái của bản thân

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Tay đẹp

+ Cách chơi: Cô đọc bài đồng dao “ Tay đẹp” trẻ phải nói và giơ tay cho đúng

Một tay đẹp

Tay bên trái

.....

.....

Là tay nào?

Là tay nào?

+ Tay phải đâu? Tay trái đâu? => Cô khen trẻ và khái quát lại.

2: Xác định phía phải, phía trái của bản thân

* Trò chơi: *Làm theo hiệu lệnh của cô*

Để chơi tốt trò chơi này các con phải thật tập trung chú ý nghe hiệu lệnh của cô nhé.

- Cô nói tay phải đâu?

Tay phải chào, Má phải đâu? Mắt phải đâu? Chân phải đâu? Dậm chân phải 3 cái cho cô nào

- Tay phải, má phải, mắt phải, chân phải ở phía nào của con? (Hỏi cả lớp, cá nhân)

- Tay trái đâu? Mắt trái đâu? Má trái đâu? Chân trái đâu? Dậm chân trái 3 cái nào

- Tay trái, chân trái, mắt trái, má trái ở phía nào của con? (Hỏi cả lớp, cá nhân)

Cô khái quát lại: Tay phải, mắt phải, má phải, chân phải của các con là ở phía phải của các con. Tay trái, mắt trái, má trái, chân trái của các con là ở phía trái của các con

* Trò chơi: *Ai thông minh*

- Chia lớp đứng thành 2 hàng bạn trai và bạn gái

- Cô tặng cho mỗi bạn một chiếc mũ. Xin mời các bạn gái hãy lấy mũ phía phải của các con, các bạn trai hãy lấy mũ ở phía trái của các con.

- Cho trẻ đứng thành 4 hàng

- Cô đứng sang trái trẻ và hỏi: Cô đứng phía nào của con?

- Các con hãy giơ tay trái của mình lên xem có cùng phía với cô không?

- Các con hãy cầm mũ bằng tay phải giơ lên cho cô nào? Hãy đặt mũ sang phía phải của mình nào

- Mũ của con ở bên tay nào và phía nào của con?

- Tất cả những gì ở bên tay phải là ở phía nào của các con?

- Tất cả những gì ở bên tay trái là ở phía nào của các con?

- Cô củng cố: Đứng rồi đẩy các con ạ, những gì ở bên tay phải sẽ là phía phải. Những gì ở bên tay trái sẽ là phía trái.

- Hỏi trẻ: Hôm nay các con được khám phá, tiếp cận thông tin về điều gì? Vậy là qua hoạt động hôm nay, các con được trao quyền gì? Đây là ***QTE 22: Quyền dc tiếp cận thông tin phù hợp với lứa tuổi.***

3. Luyện tập

* **TC1: Thi xem ai nhanh**

- Luật chơi: Cô cho cả lớp cùng chơi. Khi cô nói phía nào thì trẻ chỉ tay về phía đó.

- Luật chơi: Bạn nào chỉ sai hướng bạn đó sẽ phải nhảy lò cò.

* **TC2: Về đúng nhà**

- Các con hãy quan sát phía phải của các con có ngôi nhà màu gì? Phía trái của các con có ngôi nhà màu gì?

- Các con vừa đi vừa nhảy chân sáo theo nhịp bài hát “ Cái mũi” khi có hiệu lệnh của cô “về đúng nhà” thì các bạn gái phải chạy nhanh về ngôi nhà phía phải, các bạn trai chạy nhanh về ngôi nhà phía trái. Bạn nào về nhầm nhà sẽ phải nhảy lò cò nhé!

- Cô cho trẻ chơi 2 lần

=>Kết thúc tiết học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 10 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG STEAM: Làm cái mũ rộng vành (EDP)

QTE 5: Quyền được phát triển năng khiếu làm đồ dùng đồ chơi

Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích – yêu cầu:

1. S- Khoa học: Nói được tên gọi đặc điểm, cấu tạo, công dụng của một số loại mũ. Mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm cấu tạo, hình dạng, nguyên liệu cần sử dụng để tạo hình cái mũ, biết làm chiếc mũ từ những nguyên liệu gần gũi. Trẻ biết trẻ em có quyền được phát triển năng khiếu làm đồ dùng đồ chơi.

2. T- Công nghệ: Trẻ có kỹ năng sử dụng công cụ, dụng cụ các nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra được cái mũ (Vỏ bìa lịch cũ, vỏ hộp nhựa, quai túi, giấy báo, kéo, keo, băng dính hai mặt, súng bắn keo...)

3. E- Kỹ thuật: Trẻ có kỹ năng sử dụng quy trình thiết kế kỹ thuật để tạo ra chiếc mũ theo tiêu chí, biết phối hợp các kỹ năng

cắt, vẽ, đo, dán, buộc...

4. A - Nghệ thuật: Trẻ biết phối hợp các họa tiết, hình ảnh, màu sắc để trang trí cái mũ

5. M- Toán: Trẻ nhận biết và phân biệt được các biểu tượng về dạng hình vuông, hình tam giác, tròn, to, nhỏ, dài... Đếm số chiếc mũ

6. Ngôn ngữ, chữ viết: Rèn cho trẻ khả năng nghe hiểu, diễn đạt và chia sẻ ý tưởng.

7. Kỹ năng thể kỷ 21: Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. Chuẩn bị:

1. CB của cô: Mẫu của cô: Mũ rộng vành, mũ lưỡi trai

2. Chuẩn bị của trẻ: Nguyên liệu: Vỏ hộp nhựa, bìa lịch cũ, bìa catton, giấy báo, băng dính 2 mặt, kéo, hồ dán, giấy màu...

III. Quy trình thiết kế kỹ thuật

1. Bước 1: Hỏi (HĐ đón trẻ ngày thứ 2)

- Cô đọc câu đố:

Dùng để đội đầu
Trời nắng chang chang
Che đầu cho bé.
Đố bé là cái gì?

- Con còn biết những loại mũ gì?

- Cô giới thiệu các loại mũ: Mũ vành tròn, mũ lưỡi trai và hỏi trẻ

+ Đây là cái gì? Chiếc mũ này như thế nào?

+ Chiếc mũ được làm bằng gì? Dùng để làm gì?

- Thống nhất: Hôm nay cô cháu mình cùng đến với hoạt động làm cái mũ rộng vành

- Thảo luận các tiêu chí cần đạt được của sản phẩm:

+ Mũ đội được

+ Chắc chắn

+ Trang trí màu sắc hài hòa, đẹp mắt

2. Bước 2: Tưởng tượng (HĐC ngày t3)

- Cho trẻ quan sát video giới thiệu về cái mũ.

- Theo các con thì cái mũ cấu tạo gồm những bộ phận gì?

- Cô cho trẻ xem video một số loại mũ bằng các NVL khác nhau.

3. Bước 3: Lập kế hoạch (HĐC ngày t4).

* Vẽ bản thiết kế

- Cô hỏi ý tưởng:
- + Các con sẽ thiết kế cái mũ như thế nào? (Kiểu dáng, hình dạng, cấu tạo...)
- + Các con sẽ trang trí cái mũ như thế nào?
- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận phân công công việc cùng nhau vẽ bản thiết kế chiếc mũ mà nhóm mình làm.
- * Chuẩn bị nguyên học liệu**
- Hỏi trẻ ý tưởng sử dụng NHL gì để làm chiếc mũ?
- + Con làm chóp bằng nguyên liệu gì? /+ Sử dụng nguyên liệu gì để làm vành mũ?
- + Con trang trí vành mũ bằng nguyên liệu gì? /+ Con dùng nguyên liệu gì để cho chiếc mũ chắc chắn?
- + Con dùng những dụng cụ gì để làm mũ? Thảo luận phân công các thành viên trong nhóm cùng chuẩn bị NHL theo kế hoạch của nhóm.
- 4. Bước 4: Chế tạo và thử nghiệm - HĐH ngày hôm nay**
- Cô giới thiệu bài học hôm nay /- Cho trẻ xem video bước 1, 2, 3.
- Hỏi lại trẻ tiêu chí làm cái mũ
- => Cô nhắc lại.
- Trẻ về 4 nhóm để thảo luận và phân công công việc.
- Cô cho trẻ lấy đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu về 4 nhóm để thực hiện làm mũ (Cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần).
- Trong quá trình trẻ làm nhắc nhở trẻ điều chỉnh cho phù hợp với tiêu chí.
- Nhóm còn lại đặt câu hỏi cho nhóm của bạn
- 5. Bước 5: Trình bày và cải tiến sản phẩm**
- Các nhóm lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: Tên sản phẩm, nguyên vật liệu, cách làm, trang trí, so sánh sản phẩm với bản thiết kế dựa trên tiêu chí.
- Dự kiến 1 số câu hỏi:
- + Sản phẩm của nhóm con là gì?
- + Các con đã làm nguyên vật liệu gì để tạo ra cái mũ?
- + Nhóm con đã làm như thế nào để tạo ra chiếc mũ?
- + Các con đã trang trí cái mũ như thế nào?
- + Nhóm con đã làm đúng theo bản thiết kế chưa?
- + Có bạn nào muốn đặt câu hỏi cho nhóm của bạn không?
- Con có hài lòng về sản phẩm nhóm mình đã làm ra không?
- + Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?
- Cô kết luận cái mũ đảm bảo các tiêu chí: Đội được, chắc chắn, trang trí màu sắc hài hòa, đẹp mắt

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào chiều ngày học.
- Qua bài học hôm nay chúng mình được tham gia quyền gì nhỉ?
- Cô kết luận: Đó là ***QTE5 Quyền được phát triển năng khiếu ca hát.***

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Hoàng Thị Nụ

Người soạn

Hoàng Thị Thanh Thắm